

Phụ lục 1

QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH BÀY KHÓA LUẬN, ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

(Dành cho sinh viên ĐH, kèm theo kế hoạch bảo vệ đồ án tốt nghiệp cho SV K1 Kỹ thuật)

1. Khóa luận/Đồ án tốt nghiệp (KLTN) phải được trình bày khúc chiết, ngắn gọn, sạch sẽ, không được tẩy xóa và được đánh máy, in laser một mặt trên giấy khổ A4. Nếu trong KLTN có sử dụng tài liệu của người khác (như trích dẫn, bảng biểu, đồ thị, ...) nhất thiết phải ghi rõ tài liệu đã tham khảo.
2. KLTN được trình bày theo thứ tự sau đây:
 - Trang bìa (*xem Phụ lục 01.1*).
 - Trang phụ bìa bằng Tiếng Việt (*xem Phụ lục 01.2*).
 - Trang đề tài tốt nghiệp bằng Tiếng Việt (*xem Phụ lục 01.3*).
 - Trang Lời nói đầu (*sinh viên phải ký tên*).
 - Mục lục.
 - Bảng các ký hiệu, chữ viết tắt (nếu có) được xếp theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt. Không viết tắt những cụm từ dài hoặc những cụm từ ít xuất hiện trong KLTN.
 - Nội dung KLTN được trình bày thứ tự theo yêu cầu của ngành/chuyên ngành và của khoa chuyên môn.
 - Các bản vẽ, bảng, biểu, phụ lục (nếu có).
 - Tài liệu tham khảo: Là những sách, ấn phẩm, tạp chí, ... mà bản thân sinh viên đã đọc và trích dẫn hoặc sử dụng ý tưởng vào KLTN (*xem cách sắp xếp tài liệu tham khảo ở Phụ lục 01.4*).
 - Số trang của KLTN được đánh liên tục bắt đầu từ phần Mở đầu cho đến hết phần Phụ lục. Đánh số trang vào giữa và ở phần dưới của tờ giấy.
3. Số thứ tự của chương, mục và tiểu mục được đánh số bằng số rõ ràng thống nhất.
4. Trong mỗi chương của KLTN thì các bảng biểu, hình vẽ, đồ thị được đánh số theo thứ tự từ đầu đến cuối đối với mỗi loại. Chú giải về bảng biểu được ghi ở trên đầu bảng, chú giải về đồ thị, hình vẽ và ảnh được ghi ở dưới đồ thị, hình vẽ và ảnh. Nếu trình bày bảng biểu, đồ thị, hình vẽ và ảnh theo chiều ngang khổ giấy thì phía trên đầu bảng biểu, đồ thị, hình vẽ và ảnh là lề trái của trang.
5. KLTN trung bình dày tối thiểu khoảng 35÷50 trang (không kể bảng biểu, đồ thị, hình vẽ và ảnh, tài liệu tham khảo và phụ lục). Dùng cỡ chữ 13pt của hệ soạn thảo Winword; phông chữ Unicode, dẫn dòng 1,3 lines, lề trên 2,0 cm, lề dưới 2,0 cm, lề trái 3,0 cm, lề phải 2,0 cm, hai đoạn văn bản cách nhau 6pt và thụt dòng đầu của đoạn văn bản 1 cm.
6. Do yêu cầu chuyên môn, có thể sử dụng các chương trình soạn thảo văn bản chuyên dụng khác như Latex, PC Text, ...
7. KLTN phải in 3 quyển thuyết minh: 1 quyển nộp cho Khoa để khoa lưu trữ, 1 quyển nộp cho Bộ môn để bộ môn lưu trữ và 1 quyển dành cho hội đồng chấm.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT BẮC

KHOA

(chữ hoa, 13pt, đậm, căn giữa)

(Logo Trường Đại học Việt Bắc)

<TÊN ĐỀ TÀI KLTN>

(chữ hoa, 18pt, đậm, căn giữa)

(chữ hoa, 14pt, đậm, căn giữa)

KHÓA LUẬN/ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

NGÀNH: *(ghi đúng tên ngành đào tạo)*

NIÊN KHÓA: 2013-2018

Sinh viên thiết kế:..... *(chữ thường, 14pt, đậm, căn giữa)*

Mã sinh viên:.....

Lớp:

GV hướng dẫn:

Thái Nguyên - 20< hai số cuối của năm bảo vệ KLTN>

(chữ hoa, 12pt, đậm, căn giữa)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT BẮC
KHOA
(chữ hoa, 12pt, đậm, căn giữa)

<Họ và tên sinh viên>
(chữ thường, 14pt, đậm, căn giữa)

<TÊN ĐỀ TÀI KLTN>
(chữ hoa, 18pt, đậm, căn giữa)

(chữ hoa, 14pt, đậm, căn giữa)
KHÓA LUẬN/ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
Ngành: *(chữ thường, 14pt, đậm)*
(Chú ý: Ghi đúng tên ngành được đào tạo)
Niên khóa: 20..... 20....

Cán bộ hướng dẫn: *(chữ thường, 14pt, đậm)*

Cán bộ đồng hướng dẫn: *(nếu có - chữ thường, 14pt, đậm)*

Thái Nguyên - 20**<hai số cuối của năm bảo vệ KLTN>**
(chữ hoa, 12pt, đậm, căn giữa)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT BẮC
KHOA:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ TÀI
THIẾT KẾ TỐT NGHIỆP

Sinh viên thiết kế : Mã SV:

Lớp :

Khoa :

Ngành :

Cán bộ hướng dẫn 1 :

Cán bộ hướng dẫn 2 :

Ngày giao đề tài :

Ngày hoàn thành :

1. Tên đề tài:

.....

2. Các số liệu ban đầu.

.....

.....

3. Nội dung thuyết minh.

.....

.....

4. Các bản vẽ.

.....

.....

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2018

TỔ TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký tên)

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

(chữ hoa, 13pt, đậm)

(Ký tên)

T/L HIỆU TRƯỞNG

Chủ nhiệm khoa

(Ký tên)

Phụ lục 01.4: Cách sắp xếp tài liệu tham khảo

1. Tài liệu tham khảo bao gồm những sách, ấn phẩm, tạp chí, ... đã đọc và được trích dẫn hoặc được sử dụng ý tưởng vào KLTN.
2. Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung, Nhật, ...). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả tài liệu bằng tiếng Trung, tiếng Nhật ... (đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu).
3. Các tài liệu tham khảo khi liệt kê vào danh mục phải đầy đủ các thông tin cần thiết và theo trình tự sau: Số thứ tự (đặt trong cặp dấu ngoặc vuông), Họ tên tác giả, Tên tài liệu (bài báo, sách, ...), Nguồn (tên tạp chí, tập, số, năm hoặc tên nhà xuất bản), Trang tham khảo.
4. Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả theo thông lệ từng nước:
 - Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ.
 - Tác giả là người Việt Nam: xếp theo thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt, không đảo tên lên trước họ.
 - Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành (báo cáo hay ấn phẩm), ví dụ: Tổng cục Thống kê xếp vào vần T, Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào vần B, v.v...
5. Tài liệu tham khảo là sách, luận án phải ghi đầy đủ các thông tin sau:
 - Tên các tác giả hoặc cơ quan ban hành (không có dấu ngăn cách)
 - Tên sách, luận án hoặc báo cáo được in nghiêng, có dấu phẩy cuối tên
 - Nhà xuất bản (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản)
 - Nơi xuất bản (dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo)
 - Năm xuất bản
 - Các số trang (Bắt đầu bằng chữ tr. nếu là tài liệu tiếng Việt, chữ pp. nếu là tiếng Anh, gạch ngang giữa hai chữ số nếu là các trang liên tiếp, đánh dấu phẩy giữa danh sách các trang không liên tiếp, dấu chấm kết thúc).
6. Tài liệu tham khảo là bài báo trong tạp chí, trong một kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học ... cần ghi đầy đủ các thông tin sau:
 - Tên tác giả (nếu là danh sách tác giả thì các tên cách nhau bởi dấu phẩy)
 - Tên bài báo (đặt trong ngoặc kép không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên bài báo);
 - Tên tạp chí hoặc tên kỷ yếu (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
 - Số tập (volume – nếu có)
 - Năm công bố
 - Các số trang (Bắt đầu bằng chữ tr. nếu là tài liệu tiếng Việt, chữ pp. nếu là tiếng Anh, gạch ngang giữa hai chữ số nếu là các trang liên tiếp, đánh dấu phẩy giữa danh sách các trang không liên tiếp, dấu chấm kết thúc).

7. Tài liệu tham khảo trích dẫn trong KLTN được ghi theo số thứ tự của tài liệu tham khảo ở Danh mục tài liệu tham khảo này của KLTN và số thứ tự đó được đặt trong cặp dấu ngoặc vuông.

Ví dụ về cách trình bày tài liệu tham khảo:

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

- [1] Phan Đình Diệu, *Lý thuyết về độ phức tạp tính toán*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999, tr.15-25.
- [2] Nguyễn Việt Cường, Nguyễn Thị Thùy Linh, Phan Xuân Hiếu, Hà Quang Thụy, “Bài toán lọc và phân lớp nội dung Web tiếng Việt với hướng tiếp cận Entropy cực đại”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia lần thứ VIII Một số vấn đề chọn lọc của Công nghệ thông tin và Truyền thông*, 2005, tr. 1-2.
- [3] Bùi Anh Tuấn, *Nghiên cứu ứng dụng công nghệ chuyển mạch mềm (Soft Switch) trên mạng NGN Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2006, tr.32-37.

Tiếng Anh

- [4] M.W. Allister and S.A. Long, "Resonant hemispherical dielectric antenna", *Electronics Letters*, Vol. 20, 2008, pp. 657-659.
- [5] C.L. Dym and R.E. Levit, *Knowledge-based Systems in Engineering*, McGraw-Hill, 1991, pp. 51, 76, 102-108.
- [6] The IEEE, *IEEE Standard Test Procedures for Antennas*, ANSI/IEEE Std 149-1979.